

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cẩm T, sinh năm 2001.

Địa chỉ cư trú: Ấp a, xã b, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: Ấp a, xã b, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa Chị Trần Thị Cẩm T và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Cẩm T và anh Lê Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận T ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 23/7/2019. Chị T và anh T đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Trần Thị Cẩm T được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh Đ, sinh ngày 23/7/2019; anh Lê Văn T không cấp dưỡng nuôi con do chị T tự nguyện không yêu cầu;

+ Chị Trần Thị Cẩm T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Lê Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Chị T và anh T đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh T đều trình bày trong quá trình chung sống không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn chị Trần Thị Cẩm T thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn anh Lê Văn T thống nhất chịu 75.000đồng.

Tuy nhiên chị T đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh T 75.000đồng. Do đó, chị T tự nguyện chịu tổng cộng 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng theo biên lai số **0006298** ngày 27/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố HN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. HN;
- UBND xã Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thống

